CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA AN PHÁT XANH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1604072/2026/QC - ĐHĐCĐ	*Hải Phòng, ngày 16 tháng 04 năm 2026*

QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh (AAA),*

Như đã thông báo trước đó, các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đương nhiệm gồm có: (1) Bà Trần Thị Thoản – Thành viên HĐQT; (2) Bà Văn Thị Lan Anh – Thành viên BKS và (3) Bà Nguyễn Thị Phượng – Thành viên BKS sẽ kết thúc nhiệm kỳ đương nhiệm của mình sau khi bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Do đó, nhằm đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành, Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh tiến hành họp bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Công ty theo các quy định sau đây:

Điều 1. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử

1.1. Nguyên tắc bầu cử:

a. Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông.

b. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

1.2. Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết *(theo danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập tại ngày 26/03/2026)* có mặt tại Đại hội.

Điều 2. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát

2.1. Thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung

a. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: **01 thành viên.**

b. Nhiệm kỳ: không quá 05 năm và tuân thủ các quy định chi tiết về nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị tại Khoản 1 Điều 26 Điều lệ Công ty.

2.2. Thành viên Ban kiểm soát được bầu bổ sung

a. Số lượng thành viên Ban kiểm soát: **02 thành viên.**

b. Nhiệm kỳ: không quá 05 (năm) năm và tuân thủ các quy định về nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát được quy định chi tiết tại Điều 37 Điều lệ Công ty.

Điều 3. Hình thức và phương thức bầu cử

3.1. Việc bầu cử sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu.

3.2. Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có:

a. Tổng phiếu biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên Hội đồng quản trị được bầu (01 thành viên);

b. Tổng phiếu biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên Ban kiểm soát được bầu (02 thành viên).

3.3. Cổ đông hoặc người được ủy quyền chỉ được bầu cho:

a. Tối đa 01 (một) ứng viên Hội đồng quản trị trên tổng số ứng cử viên Hội đồng quản trị được đề cử. Cổ đông hoặc người được ủy quyền có quyền dồn toàn bộ phiếu biểu quyết của mình để bầu cho một ứng cử viên hoặc dùng một phần số phiếu biểu quyết của mình để bầu cho một ứng viên được lựa chọn hoặc không bầu cho ứng cử viên Hội đồng quản trị nào;

Tổng số phiếu biểu quyết bầu cho ứng cử viên của một cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông không vượt quá tổng số phiếu biểu quyết được phép bầu của cổ đông đó (Bằng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên HĐQT được bầu);

b. Tối đa 02 (hai) ứng viên Ban kiểm soát trên tổng số ứng viên Ban kiểm soát được đề cử. Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền dồn toàn bộ phiếu biểu quyết của mình để bầu cho một ứng cử viên hoặc chia số phiếu biểu quyết của mình để bầu cho các ứng viên được lựa chọn và chỉ được chọn tối đa 02 (hai) ứng viên Ban kiểm soát trên tổng số ứng cử viên Ban kiểm soát được đề cử để bầu hoặc không bầu cho ứng cử viên Ban kiểm soát nào.

Tổng số phiếu biểu quyết cho ứng cử viên của một cổ đông/đại diện ủy quyền không vượt quá tổng số phiếu biểu quyết được phép bầu của cổ đông đó (Bằng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên Ban kiểm soát được bầu).

Điều 4. Tổ chức và giám sát bầu cử

4.1. Ban kiểm phiếu:

a. Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban Kiểm phiếu thay mặt cho Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này;

b. Ban kiểm phiếu có 03 thành viên, gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa. Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên Ban kiểm soát.

4.2. Ban kiểm phiếu phải đảm bảo tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử.

4.3. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;

b. Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho cổ đông;

c. Phân phát và thu phiếu bầu cử;

d. Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;

e. Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông;

f. Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Thư ký Đại hội;

g. Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định;

h. Và các nhiệm vụ liên quan khác;

i. Ban kiểm phiếu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về việc tuân thủ Quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

Điều 5. Phiếu bầu cử

5.1. Phiếu bầu cử do Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh phát hành, được in thống nhất, có dấu treo của Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh, có mã số cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu/đại diện, tổng số phiếu biểu quyết;

5.2. Cổ đông/Đại diện ủy quyền được phát 01 phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát và 01 phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị;

5.3. Cổ đông/Đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu cử phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót, cổ đông phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;

Điều 6. Cách ghi phiếu bầu cử

6.1. Phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị:

a. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông có thể lựa chọn 1 trong 2 cách sau đây:

- Cách 1: Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông đánh dấu X hoặc V vào dòng tương ứng với tên ứng cử viên được lựa chọn tại cột "Số phiếu bầu". Cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông chỉ được chọn duy nhất 01 ứng viên để bầu và chọn theo cách này, mặc định được hiểu là cổ đông/đại diện ủy quyền đã dồn toàn bộ tổng số phiếu biểu quyết của mình để bầu cho ứng viên đó
- Cách 2: Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông ghi trực tiếp số phiếu biểu quyết muốn bầu cho ứng cử viên được lựa chọn tại cột "Số phiếu bầu". Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông chỉ được chọn duy nhất 01 ứng viên để bầu và số phiếu biểu quyết bầu cho ứng viên đó phải nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu biểu quyết được phép bầu của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó (= số cổ phần sở hữu/đại diện x số thành viên HĐQT được bầu).

b. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông chỉ phân bổ một phần trong tổng số phiếu biểu quyết của mình để bầu cho 01 ứng viên Hội đồng quản trị được chọn.

c. Nếu không bầu cho ứng cử viên, cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông bỏ trống cột "Số phiếu bầu" tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

Ví dụ minh họa:

a. Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 1.000 cổ phần của Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh, Đại hội đồng cổ đông thường niên sẽ bỏ phiếu để bầu ra 01 thành viên HĐQT.

b. Cổ đông Nguyễn Văn A sẽ có: 1.000 (CP) x 01 (thành viên HĐQT được bầu) = 1.000 phiếu biểu quyết để bầu thành viên HĐQT.

c. Cổ đông Nguyễn Văn A có thể:

- *Cách 1: Dồn hết 1.000 phiếu biểu quyết trên để bầu cho 01 ứng cử viên HĐQT được chọn. Cổ đông có thể chọn 1 trong 2 cách ghi phiếu bầu như sau:*

STT	*Họ và tên ứng viên*	*Số phiếu bầu (Chọn 1 trong 2 cách dưới đây)*	
		Cách 1: Đánh dấu X hoặc V vào cột này tương ứng với dòng ứng viên được chọn	*Cách 2: Ghi số lượng phiếu biểu quyết bầu cho mỗi ứng viên vào cột này tương ứng với dòng ứng viên được chọn*
1	*Ứng viên 1*	*X*	
2	*Ứng viên 2*		
3	*Ứng viên 3*		

Hoặc;

STT	*Họ và tên ứng viên*	*Số phiếu bầu (Chọn 1 trong 2 cách dưới đây)*	
		Cách 1: Đánh dấu X vào cột này tương ứng với dòng ứng viên được chọn	*Cách 2: Ghi số lượng phiếu biểu quyết bầu cho mỗi ứng viên vào cột này tương ứng với dòng ứng viên được chọn*
1	*Ứng viên 1*		*1.000*
2	*Ứng viên 2*		
3	*Ứng viên 3*		

- *Cách 2: Chỉ phân bổ một phần trong 1.000 tổng số phiếu biểu quyết của mình để bầu cho 01 ứng viên Hội đồng quản trị được chọn và cách ghi phiếu bầu như sau:*

STT	*Họ và tên ứng viên*	*Số phiếu bầu (Chọn 1 trong 2 cách dưới đây)*	
		Cách 1: Đánh dấu X vào cột này tương ứng với dòng ứng viên được chọn	*Cách 2: Ghi số lượng phiếu biểu quyết bầu cho mỗi ứng viên vào cột này tương ứng với dòng ứng viên được chọn*
1	*Ứng viên 1*		*500*
2	*Ứng viên 2*		
3	*Ứng viên 3*		

- *Cách 3: Không bầu cho ứng cử viên HĐQT nào và cách ghi phiếu bầu là bỏ trống cột Số phiếu bầu.*

6.2. Phiếu bầu cử thành viên Ban Kiểm soát:

a. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền lựa chọn thực hiện một trong hai cách sau đây:

- Cách 1: Bầu dồn đều phiếu cho các ứng cử viên

  Theo phương thức này, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông đánh dấu X vào dòng tương ứng với tên ứng cử viên được lựa chọn tại cột "Số phiếu bầu". Chọn theo cách này, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông bắt buộc phải tích đủ X cho 02 ứng viên, và tổng số phiếu biểu quyết bầu cho mỗi ứng viên mặc định là được chia đều.

- Cách 2: Số phiếu bầu phân bổ cho từng ứng cử viên

  Theo phương thức này, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông ghi trực tiếp số phiếu bầu cho từng ứng cử viên được lựa chọn tại cột "Số phiếu bầu". Số phiếu bầu của mỗi ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc sự tín nhiệm của cổ đông đối với mỗi ứng cử viên.

b. Cổ đông/đại diện ủy quyền chỉ được chọn tối đa 02 ứng viên để bầu và số phiếu biểu quyết bầu cho các ứng viên đó phải nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu biểu quyết được phép bầu của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông đó (= số cổ phần sở hữu/đại diện x số thành viên được bầu).

c. Nếu không bầu cho ứng cử viên, cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông bỏ trống cột "Số phiếu bầu" tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

Ví dụ minh họa:

a. Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 1.000 cổ phần của Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh, Đại hội đồng cổ đông thường niên sẽ bỏ phiếu để bầu ra 02 thành viên Ban kiểm soát.

b. Cổ đông Nguyễn Văn A sẽ có: 1.000 (CP) x 02 (thành viên BKS được bầu) = 2.000 phiếu biểu quyết để bầu thành viên BKS.

c. Cổ đông Nguyễn Văn A có quyền lựa chọn một trong 2 phương thức bầu dồn phiếu để ghi phiếu bầu, cụ thể như sau::

- *Cách 1: Bầu dồn đều (chọn 02 ứng viên được bầu Ban kiểm soát):*

STT	*Họ và tên ứng viên*	*Số phiếu bầu (Chọn 1 trong 2 cách dưới đây)*	
		Cách 1: Đánh dấu X hoặc V vào cột này tương ứng với dòng ứng viên được chọn	*Cách 2: Ghi số lượng phiếu biểu quyết bầu cho mỗi ứng viên vào cột này tương ứng với dòng ứng viên được chọn*
1	*Ứng viên 1*	*X*	
2	*Ứng viên 2*	*X*	
3	*Ứng viên 3*		

- *Cách 2: Bầu phân bổ cho từng ứng cử viên*

  Trường hợp 1: Số phiếu bầu phân bổ cho từng ứng cử viên

STT	*Họ và tên ứng viên*	*Số phiếu bầu (Chọn 1 trong 2 cách dưới đây)*	
		Cách 1: Đánh dấu X hoặc V vào cột này tương ứng với dòng ứng viên được chọn	*Cách 2: Ghi số lượng phiếu biểu quyết bầu cho mỗi ứng viên vào cột này tương ứng với dòng ứng viên được chọn*
1	*Ứng viên 1*		*500*
2	*Ứng viên 2*		*1.500*
3	*Ứng viên 3*		

Trường hợp 2: Bầu dồn hết phiếu cho 1 ứng viên

STT	*Họ và tên ứng viên*	*Số phiếu bầu (Chọn 1 trong 2 cách dưới đây)*	
		Cách 1: Đánh dấu X hoặc V vào cột này tương ứng với dòng ứng viên được chọn	*Cách 2: Ghi số lượng phiếu biểu quyết bầu cho mỗi ứng viên vào cột này tương ứng với dòng ứng viên được chọn*
1	*Ứng viên 1*		
2	*Ứng viên 2*		*2.000*
3	*Ứng viên 3*		

- *Cách 3: Không bầu cho ứng cử viên BKS nào và cách ghi phiếu bầu là bỏ trống cột Số phiếu bầu.*

Điều 7. Tính hợp lệ của Phiếu bầu cử

7.1. Phiếu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây:

a. Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Tổng số phiếu biểu quyết nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu biểu quyết được phép bầu của cổ đông đó (bằng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu);

c. Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này.

7.2. Phiếu bầu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a. Phiếu không do Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh phát hành và/hoặc không có dấu của Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh; hoặc

b. Phiếu gạch xóa, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới); hoặc

c. Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu; hoặc

d. Phiếu có tổng số phiếu đã biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu biểu quyết được phép bầu của cổ đông đó (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền); hoặc

e. Bầu cho tổng số ứng viên vượt quá số lượng thành viên được bầu bổ sung; hoặc

f. Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông; hoặc

g. Nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong.

Điều 8. Bỏ phiếu và kiểm phiếu

8.1. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

8.2. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

8.3. Các cổ đông chỉ bỏ phiếu vào hòm phiếu đã được niêm phong do Ban Kiểm phiếu giám sát;

8.4. Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành tại phòng kiểm phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc; Trước khi mở thùng phiếu, Ban kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không sử dụng. Ban kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu.

Điều 9. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử

9.1. Người trúng cử được xác định theo số phiếu quyền/biểu quyết tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số quyền/phiếu biểu quyết cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết.

9.2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu biểu quyết như nhau thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần nhiều hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu cũng ngang nhau hoặc tất cả các ứng viên đó không phải cổ đông của Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh thì sẽ tổ chức bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn.

9.3. Nếu bầu cử không đủ số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát được bầu bổ sung thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những ứng cử viên còn lại.

9.4. Nếu sau khi bầu lần 2 vẫn chưa đủ thì Đại hội sẽ biểu quyết bầu lại lần 3 hoặc để khuyết thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và bầu bổ sung trong kỳ họp Đại hội tiếp theo theo quyết định của Chủ tọa Đại hội.

Điều 10. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

10.1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.

10.2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;

b. Thành phần Ban kiểm phiếu;

c. Mục đích, nội dung bỏ phiếu;

d. Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền bầu cử tại Đại hội; tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia bầu cử;

e. Kết quả bầu cử;

f. Chữ ký của thành viên Ban kiểm phiếu.

10.3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 11. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

T/M. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT

(Đã ký)

NGUYỄN LÊ THĂNG LONG